TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NP** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **36**/2025/HS-ST Ngày 15 - 01 - 2025	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vàng Thị Dua.

C*ác Hội thẩm nhân dân:* Ông Khoàng Văn Sơn và ông Chảo Phù Hiển.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện NP.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 29/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-HS ngày 02/01/2025 đối với bị cáo:

Giàng Thị P; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1970 tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; Nơi thường trú: Bản T 1, xã B, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân: 011170001558 cấp ngày: 29/7/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; con ông: Giàng A Chớ, sinh năm 1934 và con bà: Lý Thị Chá, (đã chết); Bị cáo có chồng là Hờ Sông Của, sinh năm 1972 và có 05 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/10/2024 tại Công an huyện NP cho tới nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị P: Bà Giàng Thị Nhung là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người phiên dịch: Bà Vàng Thị Dính, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Bản Huổi Đáp, xã Nà Khoa, huyện NP có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 30/10/2024, Giàng Thị P từ nhà trọ của Hờ A Súa ở bản H 3, xã H, huyện NP đi bộ lên khu vực bản Huổi Hoi, xã H, huyện NP, tỉnh Điện Biên để lấy cây chuối và mua ma túy về sử dụng. Giàng Thị P lấy cây chuối xong trên đường đến khu vực bản Huổi Hoi, xã H thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên và địa chỉ đang ở đường. Qua chào hỏi biết được người đàn ông có ma túy bán, Giàng Thị P đã thỏa thuận và mua được của người đàn ông đó một gói Heroine được gói bằng ni lông màu trắng với giá 30.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Giàng Thị P đã cất giấu trên búi tóc trên đầu và chùm khăn lên rồi đi bộ về nhà. Hồi 15 giờ 45 phút cùng ngày khi Giàng Thị P đi bộ đến khu vực bản Huổi Hoi, xã H thì bị tổ công tác Công an xã H, huyện NP phối hợp với đồn Biên phòng H phát hiện, bắt quả tang Giàng Thị P đã tự giác lấy ra 01 gói Heroine được gói bằng ni lông màu trắng được đựng trong túi ni lông màu xanh cất giấu trên búi tóc trên đầu. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng vụ án.

Ngày 31/10/2024 Công an huyện NP đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất ma túy thu giữ được của Giàng Thị P là chất bột dạng nén màu trắng đục nghi Heroine có khối lượng 0,1 gam.

Bản kết luận giám định số: 1712/KL-KTHS, ngày 06/11/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

Vật chứng thu giữ của Giàng Thị P có khối lượng 0,1 gam các cục chất bột màu trắng đục dạng nén là chất ma túy. Loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 96/CT-VKSNP ngày 28/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Giàng Thị P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Giàng Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Giàng Thị P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Thị P mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Thu giữ của Giàng Thị P là 0,1 gam Heroine đã gửi toàn bộ làm mẫu giám định và không hoàn lại, còn lại phong bì niêm phong cũ và giấy ni lông màu đen, đề nghị tịch thu tiêu hủy theo điểm điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bà Giàng Thị Nhung là người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị P nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên cần xem xét bị cáo Giàng Thị P là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, xử phạt cho bị cáo Giàng Thị P mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Thị P.

Bị cáo Giàng Thị P nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện NP, không bổ sung gì với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Giàng Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 31/10/2024; Kết luận giám định số: 1712/KL-KTHS, ngày 06/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo Giàng Thị P đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Giàng Thị P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma tuý của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo Giàng Thị P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy tàng trữ, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo Giàng Thị P đã tiếp tay cho những kẻ mua bán trái phép chất ma túy, đi ngược lại với đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma tuý. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma tuý và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài hình phạt chính, qua xác minh, xét thấy bị cáo Giàng Thị P là người nghiện ma túy, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Giàng Thị P để đảm bảo thi hành án theo khoản 1 Điều 329/BLTTHS.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP đã thu giữ của bị cáo Giàng Thị P 0,1 gam Heroine đã gửi toàn bộ làm mẫu giám định và không hoàn lại, còn lại phong bì niêm phong cũ và giấy ni lông màu đen là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo điểm điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Giàng Thị P theo lời khai của Giàng Thị P do không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra xác minh làm rõ.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP và người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị P về hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: HĐXX xét thấy gia đình bị cáo Giàng Thị P là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Giàng Thị P được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Giàng Thị P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố Giàng Thị P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Thị P 01 (một) năm tù, kể từ ngày bắt tạm giữ: 30/10/2024.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong cũ và giấy ni lông màu trắng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016: Bị cáo Giàng Thị P được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án: 15/01/2025

Nơi nhận:
- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện NP;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Vàng Thị Dua